TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 85/2019/HNGĐ-ST
Ngày 27/11/2019
V/v: Ly hôn và nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG – TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**:** Ông Nguyễn Văn Ngữ.
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Thanh Xuân.
Ông Trần Thành Đô
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Cường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 329/2019/TLST- HNGĐ ngày 23/8/2019 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 167/QĐST-HNGĐ ngày 16/11/2019, giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn**: Chị Phạm Thị H, sinh năm1996; (Có mặt)
Trú tại thôn V, xã H, huyện HH, tỉnh Bắc Giang

+ **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1993; (Vắng mặt)
Trú tại thôn T, xã TH, huyện LG, Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Tại đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn M năm 2014, trước khi cưới có được tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Sau khi kết hôn , vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh M mải chơi không quan tâm đến gia đình, mắc vào tệ nạn xã hội và có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Mặc dù chị và gia đình đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh M không thay đổi. Vợ chồng chị sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ đầu năm 2016 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn anh M.

Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là Nguyễn Phạm Tuấn M1 sinh ngày 14/5/2015 hiện đang sống cùng chị. Nay ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh M góp tiền cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Anh Nguyễn Văn M là bị đơn trong vụ án trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh xác nhận lời khai của chị H về điều kiện, thời gian kết hôn là đúng. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến giữa năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau. Chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ đầu năm 2016 đến nay, vợ chồng không quan tam gì đến nhau. Anh có đón gọi chị H về đoàn tụ nhưng chị H không về. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị H xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 1 con chung như chị H khai là đúng, cháu đang do chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Nay ly hôn anh đồng ý để chị H tiếp tục nuôi dưỡng.

Về con chung, tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh xin vắng mặt trong quá trình xét xử vụ án.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ□ợc thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt anh M.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn M kết hôn với nhau năm 2014 trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang là hôn nhân hợp pháp theo các Điều 9, 10, 11 Luật hôn nhân gia đình năm 2000.

Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian sau khi kết hôn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn một phần là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, một phần là do anh M không quan tâm đến gia đình. Vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2016 đến nay, không quan tâm gì đến nhau.

Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh M không còn, do đó nguyện vọng xin ly hôn của chị H là chính đáng, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên HĐXX chấp nhận.

[3]. *Về con chung:* Các đương sự đều xác nhận vợ chồng có 1 con chung là Nguyễn Phạm Tuấn M1 sinh ngày 14/5/2015, chị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng nuôi cháu, anh M đồng ý. Vì vậy, HĐXX tiếp tục giao con chung cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[4]. *Về án phí:* Chị Phạm Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 1 Điều 28, 35, 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị H ly hôn anh Nguyễn Văn M.

[2]. Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Phạm Tuấn M1 sinh ngày 14/5/2015. Tiền cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét.

Anh Nguyễn Văn M được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, chị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3]. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2018/0007357 ngày 23/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Chị Phạm Thị H đã nộp đủ tiền án phí.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *VKSND huyện Lạng Giang*;
- *THADS huyện Lạng Giang;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã TH;*
- *Lưu*.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Nguyễn Văn Ngữ